

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI IMF
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI IMF

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: IMF TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: IMF., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108252242

3. Ngày thành lập: 27/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Khu Thương mại, Số nhà 201 phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983553368

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
2.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; Bán buôn đồ uống không cồn	4633(Chính)
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4511
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4530
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	In ấn	1811
14.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
15.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
16.	Sản xuất rượu vang	1102

17.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
20.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
21.	Điều hành tua du lịch	7912
22.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
26.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
30.	Đại lý du lịch	7911
31.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
32.	Bốc xếp hàng hóa	5224
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
38.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
40.	Cơ sở lưu trú khác	5590
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về giao nhận vận tải hàng xuất nhập khẩu, bốc xếp, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, hàng quá khổ, quá tải; Đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận và vận tải nước ngoài; Dịch vụ thương mại và dịch vụ có liên quan đến giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu (thủ tục hải quan, tái chế, bao bì, kiểm kiện hàng hóa xuất nhập khẩu; Kinh doanh vận tải hàng hóa đa phương thức; ủy thác xuất nhập khẩu	5229
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

43.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
44.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
49.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
50.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
51.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
52.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
53.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
54.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
55.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
56.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
57.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
58.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
59.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
60.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá)	4799
61.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
62.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
63.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
64.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
65.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
66.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719

6. Vốn điều lệ: 32.000.000.000 VNĐ

Ba mươi hai tỷ đồng Việt Nam

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ TUẤN DŨNG	Số nhà 308 phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.600.000	16.000.000.000	50,000	010202323	
			Tổng số	1.600.000	16.000.000.000	50,000		
2	TRẦN CƯỜNG	Số nhà 9, ngõ 781 Lê Đức Thọ, Phường 16, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	960.000	9.600.000.000	30,000	C4580991	
			Tổng số	960.000	9.600.000.000	30,000		
3	NGUYỄN THỊ BÍCH	P513A-B11, khu TT Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	640.000	6.400.000.000	20,000	013417467	
			Tổng số	640.000	6.400.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TUẤN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 31/12/1960

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 010202323

Ngày cấp: 13/08/2007

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 308 phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 308 phố Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội